

VL, ngày 06 tháng 7 năm 2023

Số:82/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:63/2023/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 5 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: anh Đỗ Duy T, sinh năm 1979

HKTT: thôn AL, xã TT, huyện VL, tỉnh HY.

Bị đơn: chị Bùi Thị T, sinh năm 1981

HKTT: thôn AL, xã TT, huyện VL, tỉnh HY.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Hoàng Tiến – Bộ Công an.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/6/2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Duy T và chị Bùi Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: anh Đỗ Duy T và chị Bùi Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: anh T và chị T có hai con chung là các cháu Đỗ Bùi Nhật L, sinh ngày 14/02/2001 và cháu Đỗ Thị M, sinh ngày 14/6/2003. Cháu L và cháu M đã đủ tuổi trưởng thành nên anh T và chị T không đề nghị Tòa án giải quyết nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung: anh T và chị T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về công sức: anh T và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về đất ruộng: anh T và chị T cùng tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đỗ Duy T chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011996 ngày 25 tháng 5 năm 2023, anh T đã nộp đủ tiền án phí. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), anh T tự nguyện sung công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự
- Viện kiểm sát huyện VL
- Chi cục THA huyện VL
- UBND xã TT
- Lưu hs vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thơm

